

LỜI CẢM ƠN

Qua 5 năm học tại trường Đại Học DL Hải Phòng, là sinh viên khoa Xây dựng ngành Kiến Trúc khoá 2009-2014, nhờ sự dạy bảo nhiệt tình của các thầy cô giáo, sự quan tâm giúp đỡ của gia đình và bạn bè, em đã tích lũy được nhiều vốn kiến thức cần thiết để làm hành trang cho sự nghiệp kiến trúc của mình sau khi ra trường. Kết quả học tập đó đúc kết qua đồ án Tốt Nghiệp mà em sẽ trình bày dưới đây.

Em xin chân thành cảm ơn sự quan tâm giúp đỡ quý báu của các thầy cô.giáo, gia đình các bạn cùng lớp.

Đặc biệt em xin trân trọng gửi lời cảm ơn tới các thầy giáo hướng dẫn:

Ths.KTS :Nguyễn Trí Tuệ

Người đã dồn hết nhiệt huyết của mình tận tình đóng góp những ý kiến quý báu cho đồ án của em được hoàn thành như mong muốn.

Trong quá trình thực hiện đồ án do hạn hẹp về thời gian và còn ít kinh nghiệm, do đó đồ án chắc chắn sẽ không tránh khỏi những khiếm khuyết. Em rất mong nhận được những ý kiến đóng góp để đồ án này được tốt hơn.

Em xin chân thành cảm ơn.

Hải Phòng, tháng 12 năm 2014

Sinh viên

Phạm Văn Lãng

Thuyết minh đồ án tốt nghiệp – **TRUNG TÂM PHẬT HỌC LUY LÂU**
ĐÔI NÉT KHÁI QUÁT VỀ LUY LÂU

- Luy Lâu (chữ Hán: 羸 𠂇), là quận trị của quận Giao Chỉ và châu trị của Giao châu. Luy Lâu thời Bắc thuộc không chỉ là trung tâm chính trị, mà còn là trung tâm kinh tế - thương mại, trung tâm văn hóa - tôn giáo lớn và cổ xưa nhất của Việt Nam
- Lịch sử
- Trong thời kỳ bắc thuộc nhà Đông Ngô. Sĩ Nhiếp, một quan chức người Hán được vua Ngô cử làm thứ sử Giao Châu, ông đã cho xây dựng lại thành Luy Lâu, đặt làm trung tâm của bộ máy cai trị.
- Vị trí - Kiến trúc
- Đô thị Luy Lâu nằm giữa khu vực giao nhau giữa Sông Dâu và Sông Đuống, giữa trung tâm đồng bằng châu thổ Bắc Bộ, trong đó Sông Dâu giữ vai trò trục không gian kiến trúc chính. Các công trình của đô thị chủ yếu dựng đất, xây cát bên bờ Sông Dâu (thành lũy bên một bờ sông). Trung tâm đô thị xưa kia là tòa Thành Luy Lâu kiên cố và bề thế - trụ sở chính và căn cứ quân sự của bộ máy cai trị. Trong thành là công đường, dinh thất, nhà cửa, đồn trại, kho bãi... Mặt lũy thành là tháp canh, đồn trại, bao lũy thành là hào sâu, lũy tre dày đặc nhằm bảo vệ bộ máy cai trị của phong kiến ngoại tộc.
- Ngoài thành, ở hai phía Nam - Bắc là nhà ở, dinh thự, lầu gác của quan lại, quý tộc là chủ yếu, mà nay còn lại dấu tích khảo cổ và địa danh Văn Quan, Phương Quan, Mã Quan, Cánh Sở...
- Di tích để lại ngày nay chỉ còn một đoạn tường thành nhỏ còn sót lại, tại xã Thanh Khương, Thuận Thành, Bắc Ninh, trước mặt thành là con sông Dâu (một con sông cổ nay đã bị bồi lắng, từng nối sông Thái Bình với sông Hồng, nằm song song với sông Đuống ngày nay) làm thành hào tự nhiên. Theo nghiên cứu khảo cổ học, thành Luy Lâu hình chữ nhật, có diện tích khoảng 300m x 600m chếch theo hướng tây nam

Thuyết minh đồ án tốt nghiệp – *TRUNG TÂM PHẬT HỌC LUY LÂU*

- Kinh tế
- Theo các nguồn sử liệu, các nước phương Tây và phương Nam muốn buôn bán, giao thiệp với Trung Quốc đều phải theo con đường Giao Chỉ. Từ Tr.C.N và nhất là từ thế kỷ II-III S.C.N trở đi, ngày càng có nhiều thương nhân nước ngoài đến buôn bán ở Giao Châu và thuyền buôn của họ thường xuyên có mặt ở Luy Lâu. Những chứng tích vật chất và các nguồn tài liệu ở Luy Lâu đã khẳng định Luy Lâu thực sự là trung tâm thương mại lớn - một đô thị cảng mang tính quốc tế của nước ta thời Bắc thuộc
- Văn hóa
- Tại đây, tư tưởng Nho giáo và văn hoá Hán Đường đã được truyền bá liên tục vào nước ta. Đây là nơi đầu tiên Sĩ Nhiếp mở trường lớp dạy chữ và văn hoá Hán. Ngoài ra Luy Lâu còn là trung tâm Phật giáo lớn và cổ xưa nhất của người Việt. Hệ thống di tích, chùa tháp quần tụ đậm đặc ở đây với trung tâm là chùa Dâu cùng nhiều nguồn di vật, tài liệu như tượng pháp, bia ký, bản khắc Cổ Châu Pháp Vân vật bán hanh và lễ hội chùa Dâu - lễ hội Phật giáo lớn nhất trong đồng bằng Bắc Bộ với các nghi lễ Tân Phật, rước Tứ Pháp, rước nước đã cho thấy Luy Lâu là trung tâm Phật giáo lớn và sớm nhất Việt Nam. Luy Lâu là không gian điển hình đan xen, hỗn dung tiếp xúc, biến đổi hội tụ và kết tinh văn hoá Việt Nam cổ với văn hoá Phật - Ấn, Nam Á và Trung Á, văn hoá Nho Lão (Trung Hoa - Đông Á) để rồi sinh thành bản sắc văn hoá Kinh Việt.
- NGUỒN GỐC TRUNG TÂM LUY LÂU
- Trung tâm Luy Lâu được hình thành do sự viếng thăm của những tăng sĩ Ấn Độ. Các vị tăng sĩ này tới viếng Việt Nam bằng đường biển, theo các thuyền buôn người Ấn. Nhưng trước khi các vị tăng sĩ Ấn Độ tới Việt Nam, các thương gia Ấn Độ cũng đã tới Việt Nam rồi và cũng đã mang theo sinh hoạt Phật Giáo tới xứ ta.

Thuyết minh đề án tốt nghiệp – *TRUNG TÂM PHẬT HỌC LUY LÂU*

- Hồi bấy giờ (đầu kỷ nguyên) Ấn Độ đã có liên hệ th ương mai trực tiếp với Trung Đông và gián tiếp với các nước vùng Địa Trung Hải, Đế quốc La Mã tiêu thụ rất nhiều vàng, lụa, hương liệu, trầm, quế, tiêu, ngà voi, châu báu... Để có đủ hàng cung cấp cho thị trường ấy, các thương gia Ấn Độ đã dong thuyền đi mãi về Viễn Đông. Những thương thuyền này theo gió mùa Tây nam đi về Đông Nam Á, tời bờ biển Mã Lai, Phù Nam và Giao Chi. Thương gia Ấn Độ phải ở lại đây cho đến năm tới, chờ cho gió mà Đông bắc để trở về Ấn Độ. Trong thời gian này, họ lại sống với dân bản xứ à đã ảnh hưởng tới dân bản xứ bằng lối sống văn minh của họ. Vì sự có mặt của những thương gia Ấn Độ mà dân ta hồi đó đã biết đến ít nhiều về kỹ thuật canh tác, y thuật và tôn giáo Ấn Độ. Ta có thể nói rằng chính những thương gia Ấn Độ đã trước tiên đem Phật giáo vào nước ta.
- Những thương gia kia, tuy vậy, không phải là những nhà truyền giáo, và mục đích của họ khi đến xứ ta là để buôn bán chứ không phải là để truyền đạo. Trong thời gian lưu lại Giao Chi, họ thờ Phật, đốt trầm, đọc kinh và cúng dường những pháp Phật nho nhỏ mà họ mang theo. Người Giao Chi ta đã áp dụng những điều hay về canh nông và về y thuật do họ chỉ bày, cố nhiên là cũng tỏ ra mến chuộng tôn giáo của họ. Nhưng nếu hồi đó có những người Giao Chi theo đạo Phật thì đạo Phật đây cũng mới chỉ là những sinh hoạt tín ngưỡng đơn sơ của người cư sĩ, giới hạn trong sự tụng đọc tam quy, cúng dường Phật tháp và bố thí cho người ốm đau đói khổ mà thôi, chứ chưa có sự học hỏi kinh điển và chế độ tăng sĩ.
- Trong các chuyến đi xa hàng năm với nhiều tháng lênh đênh trên biển cả như thế, các thương gia Ấn cũng th ờ cúng và cầu nguyện đức Phật và các vị Bồ Tát hộ trì cho trời yên biển lặng và mọi sự yên lành. Các thương thuyền này thường thờ đức Quán Thế Âm (Avalokitesvara) và đức Nhiên Đăng (Dipankara), được nổi tiếng là những vị che chở cho thủy thủ được an lành ngoài biển khơi.

Thuyết minh đề án tốt nghiệp – *TRUNG TÂM PHẬT HỌC LUY LÂU*

- Cũng trong mục đích cầu nguyện và cúng dường tam bảo, họ thỉnh theo thương thuyền một vị tăng sĩ. Chính những vị tăng sĩ đi theo thương thuyền này sẽ lập nên trung tâm Phật giáo Luy Lâu tại Giao Chỉ.
- Tuy nhiên, những vị tăng sĩ đi theo các thương thuyền Ấn Độ không phải chỉ mục đích giảng đạo và cầu nguyện cho các Phật tử trong thương thuyền. Vào cuối thế kỷ thứ nhất trước Tây lịch, khuynh hướng Phật Giáo đại thừa đã nảy nở tại Ấn Độ, và vào đầu thế kỷ thứ nhất của kỷ nguyên Tây lịch, các trung tâm Amaravati và Nagarjunakonda ở miền duyên hải Đông nam Ấn Độ dần dần trở nên những trung tâm Phật giáo truyền bá vào các nước xa là một trong những hoa trái của đạo Phật đại thừa; chính ý hướng này đã thúc đẩy những vị tăng sĩ đi theo voi các thương thuyền về Đông Nam Á. Trung tâm Phật Giáo Luy Lâu được thiết lập do sự viếng thăm của thương gia và tăng sĩ Ấn Độ tới bằng đường biển, đó là một điều tất cả các học giả đều phải đồng ý. Đạo Phật tại Giao Châu do từ Ấn Độ truyền sang trực tiếp, không phải là từ Trung Hoa truyền xuống.

•

• PHẠM VI NGHIÊN CỨU

- Thể loại công trình
- Là công trình tôn giáo có chức năng nghiên cứu về Phật giáo và các tôn giáo khác
- Là nơi tu học Phật pháp và hành đạo
- Là không gian kiến trúc cảnh quan, môi trường thuận lợi để ngộ đạo
- Địa điểm xây dựng
- Địa điểm xây dựng thuộc xã Đại Đồng Thành, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
- Xã Đại Đồng Thành
- Đại Đồng Thành

Thuyết minh đề án tốt nghiệp – *TRUNG TÂM PHẬT HỌC LUY LÂU*

- Đại Đồng Thành là một xã của huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, nằm ven đê sông Đuống, cách trung tâm huyện 03 km về phía Tây - Bắc. Cách trung tâm thủ đô Hà Nội hơn 30 km về phía Đông - Bắc.
- Phía Đông tiếp giáp xã Song Hồ- Huyện Thuận Thành
 - Phía Tây giáp xã Đình Tổ. Huyện Thuận Thành
 - Phía Nam giáp xã Gia Đông, xã Thanh Khương - Thuận Thành.
 - Phía Bắc giáp Sông Đuống. bên kia sông là xã Minh Đạo huyện Tiên Du Tỉnh Bắc Ninh
- Huyện Thuận Thành

Thuận Thành nằm ở phía Nam tỉnh Bắc Ninh ven dòng sông Đuống (sông Thiên Đức xưa), tiếp giáp với Hà Nội và Hưng Yên. Huyện lỵ là thị trấn Hồ. Thuận Thành là một trong những vùng đất cổ của người Việt, quê hương của những huyền thoại – lịch sử, cái nôi của văn minh lúa nước. Trải qua hàng nghìn năm lịch sử, mảnh đất và con người Luy Lâu, Siêu Loại, Thuận Thành đã tạo dựng nên những giá trị văn hóa kì diệu, giàu tính nhân văn và đậm đà sắc thái riêng có của người Bắc Ninh – Kinh Bắc

- Tỉnh Bắc Ninh

Thành phố Bắc Ninh nằm cách trung tâm Hà Nội 30 km về phía đông bắc. phía tây và tây nam giáp thủ đô Hà Nội, phía bắc giáp tỉnh Bắc Giang, phía đông và đông nam giáp tỉnh Hải Dương, phía nam giáp tỉnh Hưng Yên. Bắc Ninh hình thành lâu đời gắn liền với nền Văn minh sông Hồng. Luy Lâu từng là trung tâm kinh tế - chính trị, tôn giáo cổ xưa nhất của Việt Nam Bắc Ninh là vùng đất trung tâm của châu thổ sông Hồng. Bắc Ninh còn là nơi gặp gỡ, giao hội của các mạch giao thông thủy, bộ tạo cho xứ Bắc sớm trở thành trung tâm kinh tế - văn hoá với một vị trí đặc biệt trong lịch sử dân tộc và văn hoá Việt Nam.

Thuyết minh đồ án tốt nghiệp – *TRUNG TÂM PHẬT HỌC LUY LÂU*

Qua các kết quả nghiên cứu, đặc biệt là nghiên cứu khảo cổ học ở Bắc Ninh cho thấy, đây là địa bàn cư trú của người Việt cổ, đồng thời là bộ phận cốt lõi của quốc gia Văn Lang ? Âu Lạc

- Trung tâm luy lâu

Liên Lâu (chữ Hán: 羸 𠂔), hay bị gọi lầm là "Luy Lâu" (xem mục Tên gọi bên dưới), là quận trị của quận Giao Chỉ và châu trị của Giao châu. Luy Lâu thời Bắc thuộc không chỉ là trung tâm chính trị, mà còn là trung tâm kinh tế - thương mại, trung tâm văn hóa - tôn giáo lớn và cổ xưa nhất của Việt Nam

Trong thời kỳ bắc thuộc nhà Đông Ngô. Sĩ Nhiếp, một quan chức người Hán được vua Ngô cử làm thứ sử Giao Châu, ông đã cho xây dựng lại thành Luy Lâu, đặt làm trung tâm của bộ máy cai trị

Đây là nơi đầu tiên Sĩ Nhiếp mở trường lớp dạy chữ và văn hoá Hán. Ngoài ra Luy Lâu còn là trung tâm Phật giáo lớn và cổ xưa nhất của người Việt. Hệ thống di tích, chùa tháp quần tụ đậm đặc ở đây với trung tâm là chùa Dâu cùng nhiều nguồn di vật, tài liệu như tượng pháp, bia ký, bản khắc Cổ Châu Pháp Vân vật bán hanh và lễ hội chùa Dâu - lễ hội Phật giáo lớn nhất trong đồng bằng Bắc Bộ với các nghi lễ Tân Phật, rước Tứ Pháp, rước nước đã cho thấy Luy Lâu là trung tâm Phật giáo lớn và sớm nhất Việt Nam. Luy Lâu là không gian điển hình đan xen, hỗn dung tiếp xúc, biến đổi hội tụ và kết tinh văn hoá Việt Nam cổ với văn hoá Phật - Ấn, Nam Á và Trung Á, văn hoá Nho Lão (Trung Hoa - Đông Á) để rồi sinh thành bản sắc văn hoá Kinh Việt.

Theo các nguồn sử liệu, các nước phương Tây và phương Nam muốn buôn bán, giao thiệp với Trung Quốc đều phải theo con đường Giao Chỉ. Từ Tr.C.N và nhất là từ thế kỷ II-III S.C.N trở đi, ngày càng có nhiều

Thuyết minh đồ án tốt nghiệp – **TRUNG TÂM PHẬT HỌC LUY LÂU**

thương nhân nước ngoài đến buôn bán ở Giao Châu và thuyền buôn của họ thường xuyên có mặt ở Luy Lâu. Những chứng tích vật chất và các nguồn tài liệu ở Luy Lâu đã khẳng định Luy Lâu thực sự là trung tâm thương mại lớn - một đô thị cảng mang tính quốc tế của nước ta thời Bắc thuộc

- Trung Tâm Phật Giáo Luy Lâu

Các tài liệu như Hậu Hán Thư trong đó có câu chuyện Sở Vương Anh theo Phật Giáo, sách Lý Hoặc Luận của Mâu tử viết tại Việt Nam vào hạ bán thế kỷ thứ hai, kinh Tứ Thập Nhị Chương và một số tài liệu khác, có tính cách lật vật hơn, cho ta thấy rằng trong đời Hậu Hán (thế kỷ thứ nhất và thứ hai) ngoài hai trung tâm Phật Giáo ở Trung Hoa, còn có một trung tâm Phật Giáo rất quan trọng khác ở Giao Chỉ, tức Việt Nam, lúc bấy giờ đang nội thuộc Trung Quốc

Phật giáo Việt Nam



Chùa Bái Đính, ngôi chùa lớn nhất Việt Nam và Đông Nam Á, được biết đến với nhiều kỷ lục châu Á và Việt Nam



Thuyết minh đồ án tốt nghiệp – *TRUNG TÂM PHẬT HỌC LUY LÂU*

Chùa Dâu ngôi chùa Phật giáo đầu tiên được xây dựng ở Việt Nam vào những năm đầu công nguyên

Phật giáo được du nhập vào Việt Nam từ rất sớm, ngay từ đầu Công nguyên với truyện cổ tích Chử Đồng Tử (ở Hưng Yên ngày nay) học đạo của một nhà sư Ấn Độ. Luy Lâu (thuộc tỉnh Bắc Ninh) là trị sở của quận Giao Chỉ sớm trở thành trung tâm Phật giáo quan trọng. Các truyền thuyết về Thạch Quang Phật và Man Nương Phật Mẫu xuất hiện cùng với sự giảng đạo của Khâu Đà La (Ksudra) trong khoảng các năm 168-189.

Do tiếp thu Phật giáo trực tiếp từ Ấn Độ nên từ Buddha (bậc giác ngộ) được phiên âm trực tiếp thành "Bụt", từ "Bụt" được dùng nhiều trong các truyện dân gian. Phật giáo Việt Nam lúc ấy mang màu sắc của Tiểu thừa, Bụt được coi như một vị thần tiên chuyên cứu giúp người tốt, trừng phạt kẻ xấu. Sau này, vào thế kỷ thứ 4-5, do ảnh hưởng của Đại thừa đến từ Trung Quốc mà từ "Bụt" bị mất đi và được thay thế bởi từ "Phật". Trong tiếng Hán, từ Buddha được phiên âm thành "Phật đà", "Phật đồ" rồi được rút gọn thành "Phật".

Phật giáo ăn sâu, bám rễ vào Việt Nam từ rất sớm. Đến đời nhà Lý, nhà Trần, Phật giáo phát triển cực thịnh, được coi là quốc giáo, ảnh hưởng đến tất cả mọi vấn đề trong cuộc sống. Đến đời nhà Hậu Lê thì Nho giáo được coi là quốc giáo và Phật giáo đi vào giai đoạn suy thoái. Đến đầu thế kỷ 17, vua Quang Trung cố gắng chấn hưng đạo Phật, chỉnh đốn xây chùa, nhưng vì mất sớm nên việc này không có nhiều kết quả. Đến thế kỷ 20, mặc dù ảnh hưởng mạnh của quá trình Âu hóa, Phật giáo Việt Nam lại phát triển mạnh mẽ khởi đầu từ các đô thị miền Nam với các đóng góp quan trọng của các nhà sư Khánh Hòa và Thiện Chiếu.

Tóm lại, lịch sử Phật giáo Việt Nam trải qua bốn giai đoạn:

- từ đầu công nguyên đến hết thời kỳ Bắc thuộc là giai đoạn hình thành và phát triển rộng khắp;

thời Nhà Lý - Nhà Trần là giai đoạn cực thịnh;

Thuyết minh đề án tốt nghiệp – **TRUNG TÂM PHẬT HỌC LUY LÂU**

- từ đời Hậu Lê đến cuối thế kỷ 19 là giai đoạn suy thoái;
- từ đầu thế kỷ 20 đến nay là giai đoạn phục hưng.

Phật giáo Bắc Tông có ba tông phái được truyền vào Việt Nam là Thiên tông, Tịnh Độ tông và Mật tông.

Sự phát triển Phật giáo

Sự phát triển của đạo Phật có thể được chia làm bốn giai đoạn:

1. Giữa thế kỉ thứ 6 đến giữa thế kỉ thứ 5 trước CN: Giai đoạn nguyên thủy, do đức Phật Thích Cagiáo hóa và các đệ tử của Phật truyền bá.
2. Kể từ thế kỉ thứ 4 trước Công nguyên: Giai đoạn bắt đầu phân hóa ra nhiều trường phái qua các lần kết tập (zh. 結集 sa., pi. saṃgīti) về giáo pháp.
3. Kể từ thế kỉ thứ 1: Xuất hiện giáo phái Đại thừa(大乘 sa. mahāyāna) với hai tông phái quan trọng là Trung quán tông (zh. 中觀宗 sa.mādhyamika) và Duy thức tông (zh. 唯識宗 sa.vijñānavādin, yogācārin).
4. Kể từ thế kỉ thứ 7: Sự xuất hiện của Mật tôngPhật giáo (Phật giáo Tây Tạng, Kim cương thừa).

Xem thêm: Cuộc chinh phạt của Hồi giáo vào Ấn Độ

Sau thế kỉ thứ 13, Phật giáo được xem là bị tiêu diệt tại Ấn Độ, nơi sản sinh đạo Phật. Tuy nhiên một số giáo lý của Phật giáo đã được Hindu giáo tiếp nhận (tiêu biểu như việc coi Đức Phật là hóa thân thứ 9 của thần Visnu - vị thần bảo tồn và là 1 trong 3 vị thần quyền uy nhất của Hindu giáo).

Từ thế kỉ thứ 13, đạo Phật được truyền đi các nước khác ngoài Ấn Độ và mang nặng bản sắc của các nước đó. Ngày nay, phái Phật giáo Nguyên thủy (còn bị gọi là Tiểu thừa) (zh. 小乘 sa. hīnayāna) với quan điểm của Thượng tọa bộ (zh. 上座部 sa. sthaviravādin, pi. theravādin) được

Thuyết minh đồ án tốt nghiệp – **TRUNG TÂM PHẬT HỌC LUY LÂU**
truyền bá rộng rãi tại Sri Lanka, Nepal, Bhutan, Thái Lan, Miến
Điện, Campuchia, Lào. Đại thừa được truyền tại Trung Quốc, Nhật
Bản, Việt Nam, Hàn Quốc, Bắc Triều Tiên, Singapore. Giáo pháp Kim
cương thừa - cũng được xếp vào Đại thừa - phát triển mạnh tại Tây
Tạng, Mông Cổ. Ngày nay, chưa ai có một con số tín đồ Phật giáo chính
xác. Người ta ước lượng có khoảng 400-500 triệu người (số người đã quy
y Tam bảo), nhưng số người theo đạo Phật "tự nhiên" (không làm lễ quy
y nhưng trong nhà vẫn thờ Phật, Bồ Tát... kết hợp thờ chung với thần
thánh của các tín ngưỡng truyền thống khác như thờ Thần Tài-Ông
Địa, Thiên Hậu, Ngọc Hoàng Thượng đế... hay chỉ đơn thuần là thờ cúng
tổ tiên nhưng khi làm tang lễ, đám giỗ, lễ cầu siêu... thì dựa vào kinh
Phật) thì con số còn cao hơn nhiều, có thể lên tới 1,2-1,6 tỷ người[1].
Điều này đặc biệt phổ biến tại các nước Đông Á và chịu ảnh hưởng văn
hóa Trung Hoa khi mà Phật Giáo bị "địa phương hóa", được dung nạp và
trở thành một phần trong tín ngưỡng dân gian. Người dân ở các nước này
mặc nhiên coi việc thờ Phật là lẽ tự nhiên như việc thờ cúng tổ tiên, dù
nhiều người chưa từng đọc qua kinh sách hay trải qua các nghi lễ Phật
pháp.

NHỮNG ĐẶC ĐIỂM VỀ CÔNG TRÌNH

Công trình được thiết kế theo nguyên tắc trực chính là trực của đức Phật trên
trực chính chỉ thờ Phật (trực mang tính Phật)

- ❖ Thể hiện tính “duy ngã độc tôn” tính cao nhất bao trùm toàn thể
- ❖ Mọi sự sống đều mang tính phật. Tính phật là tính duy nhất trên mọi sự
sống (thống nhất trên mọi sự đa dạng)
- ❖ Thể hiện sự tôn thờ cao nhất

Công trình được thiết kế theo ba lớp thời gian “tam thế” đó là quá khứ, hiện tại
và tương lai

- ❖ Quá khứ (khu tháp mộ và tượng adida)

Thuyết minh đồ án tốt nghiệp – **TRUNG TÂM PHẬT HỌC LUY LÂU**

❖ Hiện tại (khu tu học)

Hiện tại là quan trọng nhất trong triết lý Phật giáo “sống tỉnh thức trong giây phút hiện tại”

Hiện tại là thời điểm mang tính Phật nhất ,đồng thời cũng là thời điểm mang tính “ sống “ mạnh nhất

Mọi sự thay đổi của thế giới bên trong “tâm“ hay thế giới bên ngoài đều chỉ có thể thành tựu trong thời điểm hiện tại

Khu tu học là khu mang tính hiện tại nhất

❖ Tương lai (khu chùa)

Trong đạo Phật thì yếu tố mong đợi hay ước muốn về tương sẽ chỉ dẫn đạo Phật tồn tại trong các ngôi chùa

Tổng mặt bằng gợi hình ảnh đức Phật đang ngồi thiền tĩnh tại nhưng bên trong là nguồn năng lượng sống động

Những con đường thiền được tạo bởi những đường cong, quy hoạch các công trình bám theo hai dòng nước ôm lấy toàn bộ các công trình

NHIỆM VỤ THIẾT KẾ

Khu vực chùa

Kiến trúc chính gồm:

Điện Pháp Chủ

Bảo Tháp

Tháp Chuông

Các công trình hạ tầng, phụ trợ ,khu đón tiếp

Tam quan

Không gian kiến trúc cảnh quan sân vườn

Khu vực tu học

- Công trình tu học

Hội trường lớn

Thuyết giảng

Thư viện

Phòng đàm đạo

Thuyết minh đề án tốt nghiệp – **TRUNG TÂM PHẬT HỌC LUY LÂU**
Các am Bát chính đạo(là con đường tám nhánh để giải thoát khỏi Khổ)

Chính kiến,

Chính tư duy

Chính ngữ

Chính nghiệp

Chính mạng

Chính tinh tấn

Chính niệm

Chính định

Khu tứ diệu đế (là bốn chân lý cao cả, là gốc cơ bản của Phật giáo)

Thực Chất Tứ Diệu Đế là một phương pháp đủ cả hai "lý thuyết và thực hành", đưa hành giả tới giác ngộ giải thoát. Tứ Diệu Đế đòi hỏi có sự tu tập thực hành trong cuộc sống hàng ngày, Nếu chỉ lý thuyết chỉ là giả thuyết.

Hiện nay giáo lý Tứ Diệu Đế là cốt lõi quan trọng nhất đã được tất cả các Tông phái công nhận như là điểm chung đồng và thuần túy nhất của đạo Phật

Khu Khổ đế (chân lý về sự Khổ)

Khu Tập đế (chân lý về sự phát sinh của khổ)

Khu Diệt đế (chân lý về diệt khổ)

Khu Đạo đế (chân lý về con đường dẫn đến diệt khổ)

Khu vực tứ diệu đế gồm 4 khu vực ; mỗi khu nghiên cứu một phương pháp để đi tới giác ngộ

Các khu này có các phòng chức năng sau

Phòng đàm đạo

Các phòng nghiên cứu

Các phòng hành đạo

Thư viện kinh điển

Công trình hành đạo

Thuyết minh đồ án tốt nghiệp – *TRUNG TÂM PHẬT HỌC LUY LÂU*

Khu mật tông

(Mật tông là pháp môn bí mật bắt nguồn từ Phật giáo Đại thừa)

Nghiên cứu và tu học về mật tông

Thư viện kinh sách

Các phương pháp mật truyền của pháp môn này

Các phòng đàm đạo

Các phòng hành đạo

Khu thờ mật tông

Khu tịnh độ tông

(Đặc tính của tông này là lòng tin nhiệt thành nơi Phật A-di-đà)

Các phòng đàm đạo

Nghiên cứu và tu học về tịnh độ

Các phòng hành đạo

Thư viện kinh sách tịnh độ

Khu thờ phật adidà

Khu thiên tông

(Thiên tông nhấn mạnh vào tầm quan trọng của phương pháp thiên để trực ngộ)

Các phòng đàm đạo

Nghiên cứu và tu học về thiên

Thư viện kinh sách

Các phòng hành đạo

Khu thờ các thiên sư

Khu nhà khách

Khu ở cho các tu sinh (các khóa tu học)

Khu ở cho học viên nghiên cứu Phật giáo

Nhà ăn

Thuyết minh đồ án tốt nghiệp – *TRUNG TÂM PHẬT HỌC LUY LÂU*

Khu nhà ở

Nhà ở cho các nhà sư

Khu nhà ăn cho các sư

Khu vực tháp mộ

Khu adidà

Khu mộ tháp

Khu cảnh quan bên ngoài

Các không gian kiến trúc cảnh quan

Các con đường thiền hành